TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2024/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ung Thị Ngọc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Đính

2. Ông Nguyễn Văn Khoản

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2023/TLST- DS ngày 19 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A. Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương, phường A, TP. T, tỉnh Long An.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A: Công ty TNHH MTV Q. Trụ sở: số 22, Hàng Vôi, phường L, Quận H, Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A và Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A - Công ty TNHH MTV Q: Ông Lê B, ông Nguyễn T, ông Nguyễn V, ông Nguyễn T1, bà Phan D, bà Nguyễn L. Cùng địa chỉ: Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A,145-147-149 Hùng Vương, phường A, TP.T, tỉnh Long An. (Ông B có mặt, những người còn lại vắng mặt).

Bị đơn: Bà Liên M, sinh năm 1989. Địa chỉ Tổ 6, KP.10, P. H, thị xã C, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

Người đại diện theo uỷ quyền của Bà M: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1982. Địa chỉ: KP.2, P. P, thị xã B, tỉnh Bình Dương (có mặt).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Liên M phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Q (tổng số tiền nợ tính đến ngày 15/8/2024 là 3.337.900.687 đồng, trong đó: Số tiền nợ gốc: 2.616.130.821 đồng, số tiền lãi trong hạn và lãi đến hạn phải trả: 630.107.978 đồng, số tiền lãi phạt chậm trả: 54.766.365 đồng, số tiền phạt gốc chậm trả: 36.895.523 đồng

- Về phương thức và thời gian thanh toán: Bà Liên M trả cho Công ty TNHH MTV Q trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày 15/8/2024, hạn chót vào ngày 15/9/2024

- Bà M phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Công ty TNHH MTV Qtheo mức lãi thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 142/2020/22000/07.HĐTD/540 ngày 16/12/2020 và giấy đề nghị rút vốn kiêm giấy nhận nợ đề xuất rút vốn số: 142/2020/22000/ĐNRV/540 ngày 17/02/2020 giữa Ngân hàng xây dựng và Bà M trên số nợ gốc còn lại tính từ ngày 16/8/2024 cho đến khi Bà M thanh toán đầy đủ tiền nợ gốc.

- Trường hợp ông Bà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình thì Công ty TNHH MTV Q có yêu cầu cơ quan tổ chức có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp và toàn bộ tài sản gắn liền với đất là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 54; tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại: Ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS684164, số vào sổ cấp GCN: CS03894, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 11/09/2019 cho bà Liên M. Diện tích: 5108,6 m² đất trồng cây lâu năm để thu hồi nợ.

- Trường hợp số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thực thực nghĩa vụ của Bà M tại Công ty TNHH MTV Q, Bà M có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ còn lại.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Liên M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 98.758.013 đồng. Công ty TNHH MTV Q không phải chịu án phí. Công ty TNHH MTV Qđược nhận lại số tiền tạm ứng án phí do Ngân hàng Thương Mại TNHH MTV A đã nộp là 44.293.182 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0012011 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà M phải trả lại cho Công ty TNHH MTV Qsố tiền 2.000.000 đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ung Thị Ngọc Thanh